

Số: 743 /QĐ-UBND

Trường Tân, ngày 03 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động xã Trường Tân sau sắp xếp

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TRƯỜNG TÂN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị;

Căn cứ Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng và các nhiệm vụ cần thiết khác;

Căn cứ Nghị quyết số 12/2025/NQ-HĐND ngày 25 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố ban hành quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư;

Căn cứ Công văn số 2129/UBND-TC ngày 12 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về triển khai Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ, Nghị quyết số 12/2025/NQ-HĐND ngày 25 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố; Công văn số 8070/VP-TC ngày 27 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc đảm bảo đáp ứng các yêu cầu về trang thiết bị, phủ xanh cấp xã theo Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Công văn số 5360/STC - QLNS ngày 01 tháng 9 năm 2025 của Sở Tài chính về việc thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố tại Văn bản số 8070/VP-TC ngày 27 tháng 8 năm 2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế tại Tờ trình số 21/TTr-KT ngày 03 tháng 9 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động xã Trường Tân, thành phố Hải Phòng sau sắp xếp, với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên đơn vị thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị: Văn phòng HĐND và UBND xã.

2. Danh mục mua sắm tài sản, trang thiết bị: *(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo).*

3. Dự toán kinh phí thực hiện: 1.235.000.000 đồng *(Một tỷ, hai trăm ba mươi lăm triệu đồng chẵn)*

Từ nguồn ngân sách nhà nước chi thường xuyên dự kiến Ủy ban nhân dân thành phố bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp xã năm 2025.

4. Thời gian thực hiện nhiệm vụ: trong năm 2025

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

Giao Văn phòng HĐND và UBND xã chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện và triển khai các bước tiếp theo ngay sau khi Ủy ban nhân dân thành phố và cơ quan có thẩm quyền quyết định chủ trương mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động chính quyền cấp xã. Đồng thời, trong quá trình tổ chức thực hiện phải đảm bảo đúng thẩm quyền, trình tự, nội dung mua sắm tài sản, trang thiết bị theo đúng các quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã; Trưởng các phòng: Kinh tế xã, Văn hóa - Xã hội xã; Giám đốc trung tâm Phục vụ hành chính công và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố;
- Sở Tài chính;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND;
- Chủ tịch và các PCT UBND xã;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Như Điều 3;
- Lưu VT, KT.

để báo cáo)

**T.M ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Đình Khải

UBND XÃ TRƯỜNG TÂN**PHỤ LỤC****DANH MỤC MUA SẴM TÀI SẢN, TRANG THIẾT BỊ PHỤC VỤ HOẠT ĐỘNG****ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ SAU SẮP XẾP***(Kèm theo Quyết định số 743/QĐ-UBND ngày 03/9/2025 của UBND xã Trường Tân)*

STT	DANH MỤC MUA SẴM	ĐƠN VỊ TÍNH	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ (triệu đồng)	THÀNH TIỀN (Triệu đồng)
1	2	3	4	5	6
A	MUA SẴM TÀI SẢN, TRANG THIẾT BỊ				1.190,0
I	NHU CẦU DANH MỤC MUA SẴM TÀI SẢN, THIẾT BỊ CỦA TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG XÃ <i>(Trên cơ sở Báo giá của Công ty TNHH Giải Pháp và Công Nghệ Sdtech Việt Nam ngày 28/8/2025. Phòng Kinh tế xã tổ chức thẩm định nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị ngày 03/9/2025)</i>				384,0
1	Quầy tiếp nhận/trả hồ sơ - Chất liệu: Gỗ MDF chống ẩm, phủ melamin vân gỗ - Kích thước: Dài 120 x rộng 90 x cao 75 (cm) - Mặt bàn dày 3 cm dán cạnh - Bàn có hộc để tài liệu, yếm bàn trang trí.	Cái	03	5,0	15,0
2	Máy vi tính để bàn - Bộ vi xử lý: Intel Core i5 12.100 (4 lõi, 8 luồng, 3.3 Ghz up to 4.3Ghz) hoặc tương đương.- Bộ nhớ ram: Dung lượng $\geq 8Gb$ DDR4- Ổ cứng: SSD dung lượng $\geq 512GB$ - Màn hình: Kích thước thước: ≥ 21 inch LED, Độ phân giải: $\geq 1920 \times 1080$, sử dụng công nghệ chống chói mắt và tránh hại mắt cho người sử dụng. Màn hình vi tính đồng bộ cùng thương hiệu với hãng sản xuất máy vi tính.- Vỏ máy và nguồn $\geq 550W$ - Bàn phím: Chuẩn kết nối USB (sản phẩm đồng bộ cùng nhãn hiệu với nhãn hiệu máy vi tính)	Cái	02	14,0	28,0
3	Tủ đựng hồ sơ làm việc - Chất liệu: Gỗ MDF chống ẩm tráng melamin vân gỗ.	Chiếc	04	7,0	28,0

	- Kích thước (Cao 1m83 rộng 1m sâu 40 cm), gồm 4 cánh kín, có khóa và tay nắm cửa. - Tủ gồm 4 tầng để hồ sơ				
4	Máy scan khổ A4 <i>Quét hai mặt tự động Tốc độ quét/scan: 40 ppm</i> <i>Khổ tài liệu - nhiều loại giấy - độ dài: 50.8 mm to 355.6 mm</i> <i>Khổ tài liệu - nhiều loại giấy - độ rộng: 50.8 mm to 215.9 mm</i> <i>Độ phân giải: up to 600 dpi × 600 dpi</i> <i>Độ rộng quét: up to 215.9 mm</i> <i>Kích thước: 299.5 mm x 190.5 mm x 215.9 mm</i> <i>Trọng lượng: 2.6 kg</i>	Cái	05	9,5	47,5
5	Máy scan khổ A3 <i>Máy quét ảnh hiệu epson khổ A4</i> - Độ phân giải 1200x1200dpi - Tốc độ quét phẳng ở 300dpi, 8 giây/trang - Tốc độ quét 1 mặt với ADF ở 300dpi 40 trang/phút, quét 2 mặt tự động 80 trang/phút	Cái	01	17,0	17,0
6	Kiosk lấy số thứ tự tự động <i>Năm sản xuất: 2025</i> <i>Model: SDT - D22I5P80</i> <i>Xuất xứ: Việt Nam</i> <i>Hãng sản xuất: SDTECH</i> • Phần mềm quản lý xếp hàng tự động SDT-QMSys (Phần mềm được đăng ký bản quyền, hệ thống được cấp key vĩnh viễn): - Quản lý toàn bộ hoạt động hệ thống. - Sử dụng database Access hoặc SQL. Máy quét mã vạch: + Với cảm biến hình ảnh: 1280*1024 pixel, sử dụng ánh sáng Green LED, Có khả năng đọc mã vạch 1D/2D. + Tốc độ quét: 4 triệu mã 39 (3 ký tự)	Cái	01	62,0	62,0
7	Hệ thống Loa thông báo số thứ tự: Loa âm trần Model: PC-658R Hãng sản xuất: Toa <i>Công suất: 6 W (100 V line), 3 W (70 V line)</i> <i>Trở kháng: 100 V line: 1.7 kΩ (6 W), 3.3 kΩ (3 W), 10 kΩ (1 W) 70 V line: 1.7 kΩ (3 W), 3.3 kΩ (1.5 W), 10 kΩ (0.5 W)</i> <i>Cường độ âm: 90 dB (1 W, 1 m) (500 Hz - 5 kHz, pink noise)</i> <i>Đáp tuyến tần số: 65 Hz - 18 kHz (đỉnh -20 dB)</i> <i>Thành phần loa: Loa hình nón, đường kính 16cm</i> Bộ khuếch đại kèm mixer công suất 30W Model: A-030 Hãng sản xuất: Soundking	Chiếc	01	6,2	6,2

	<i>Xuất xứ: China; Công suất : 30W Kích thước(L x W x H): (280 x 187 x 65)mm Trọng lượng: 1,7kg</i>				
8	Kiosk tra cứu thông tin kết hợp đánh giá mức độ hài lòng Xuất xứ: Việt Nam Hãng sản xuất: SDTECH. Model: SDT - PH 32I5QR Tiêu chuẩn: ISO 9001:2015 Nhà sản xuất có đăng ký thương hiệu. Sử dụng màn hình LCD 32”, cảm ứng điện dung đa điểm Máy tự động bật tắt theo thời gian quy định. Hệ điều hành Windows 7/8/10... - Tiêu chuẩn sản xuất: ISO 9001: 2015 • Phần mềm đánh giá hài lòng Model: VDS-CFS Có đăng ký bản quyền Quản lý toàn bộ hoạt động hệ thống.	Cái	01	52,3	52,3
9	Bàn ký điện tử <i>Phạm vi chữ ký: 95 x 47 mm Độ phân giải: 4036 x 4036 pixel / 2214 x 1130 ppi Độ tuyến tính: 1,5% theo các hướng x, y và z Mức áp suất: 1024 Tốc độ lấy mẫu bên ngoài: 500 Hz (mẫu/s) Tốc độ lấy mẫu bên trong 6000 Hz (mẫu/s) Kích thước: 10 x 160 x 120 mm (0,39 '' x 6,29 '' x 4,72 '') Trọng lượng: 200 g</i>	Chiếc	01	8,0	8,0
10	Máy điều hòa nhiệt độ Hãng sản xuất: Daikin Mã sản phẩm: Inverter 12300 BTU ATKF35ZVMV <i>Công suất làm lạnh: 1.5 HP - 12.300 BTU Phạm vi làm lạnh hiệu quả: Từ 15 - 20m² (từ 40 đến 60m³) Độ ồn trung bình (được đo trong phòng thí nghiệm): Dàn lạnh: 20-37 dB - Dàn nóng: 40-47 dB Sản xuất tại: Việt Nam</i>	Bộ	05	18,0	90,0
11	Dự kiến chi phí thi công và mua thiết bị điều hòa nhiệt độ để lắp đặt	Gói	01	30,0	30,0
II	NHU CẦU DANH MỤC TÀI SẢN PHỤC VỤ HỢP TRỰC TUYẾN TẠI HỘI TRƯỜNG LỚN (Giá dự kiến)			806.0	806,0
1	Màn hình LED <i>Cấu hình: Kích thước module 160*320mm;</i>	Bộ	01	576.0	576,0

	Khoảng cách điểm ảnh 2.0mm; Độ phân giải 160*80 điểm ảnh; Màu sắc hiển thị Full Color; Số lượng điểm ảnh 250.000 Dots/m ² ;				
2	Hệ thống âm thanh hội trường Loa DBAcoustic Thiết kế Nằm ngang Công suất 180W (liên tục)/360W (đỉnh) Trở kháng 8 Ohms Độ nhạy (1W@1m) 94dB*Đẩy DBAcoustic Công suất 700W/CH (8Ω), 900W/CH (4Ω) Kích thước (Dài xRộng x Cao) 483 x 363 x 90 ±2 (mm) Cân nặng 16.6 ± 0.2 (kg)*Vang số DBAcoustic Chip MCU 32BIT Điện áp đầu vào AC200V-250V / 50-60Hz Cổng tín hiệu đầu vào 2 x AUX, 2 x Mic Cổng tín hiệu đầu ra 6 x XLR, 1 x Rec	bộ	01	230.0	230,0
B	CHI PHÍ KHÁC				45,0
1	Chi phí thẩm định giá (tạm tính)				20,0
2	Chi phí lập hồ sơ E-HSMT, đánh giá E-HSDT (theo Nghị định số 214/2025/NĐ-CP) (tạm tính)				20,0
3	Chi phí khác (tạm tính)				5,0
	TỔNG SỐ (A+B)				1.235,0